

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 21-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Hồng Nhung;

Bà Nông Thị Sen.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Văn Đông - Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Âu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại các điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm có Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, bị cáo, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở G; điểm cầu thành phần Trường Trung học phổ thông C1 gồm Thư ký Tòa án, người đại diện hợp pháp của bị hại; điểm cầu thành phần Trường Trung học phổ thông gồm Thư ký Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Vi Văn H, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1984, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H1 (đã chết) và bà Hoàng Thị H2; có vợ Đoàn Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02-10-2024 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1984 (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu T:**

1. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1964; trú tại: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh

Bắc Ninh; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; trú tại: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1985; trú tại: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị T1: Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1964; trú tại: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn H có giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 21-02-2029. Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 07-9-2024, Vi Văn H điều khiển xe ô tô biển số 12C-125.28, trên xe chở vợ là Đoàn Thị M ngồi ở ghế phụ, đi theo Quốc lộ A hướng Hà Nội-Lạng Sơn, khi đi đến K+800 Quốc lộ A thuộc địa phận thôn Làng Chiềng, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, trong đoạn đường có hệ thống gờ giảm tốc, biển báo hiệu W.245a “*Đi chậm*” và biển báo hiệu W.201a “*Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái*”, đoạn đường thẳng hơi cong về phía bên trái, không bị che khuất tầm nhìn, do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ nên đã đâm vào xe đạp và phần thân bên phải của anh Nguyễn Hữu T đang đi bộ dắt xe đạp từ bên trái sang bên phải đường hướng Hà Nội - Lạng Sơn đến làn đường dành cho xe cơ giới theo chiều đi của Vi Văn H gây ra tai nạn. Hậu quả anh Nguyễn Hữu T bị thương, đến 06 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong; 02 xe hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã đưa Vi Văn H đến Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xét nghiệm định lượng ethanol (cồn), sàng lọc và định tính 4 loại ma túy trong nước tiểu, kết quả: Vi Văn H định lượng ethanol (cồn) dưới ngưỡng phát hiện và âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Bản kết luận giám định tử thi số 977/KL-KTHS ngày 17-9-2024 của Phòng K Công an tỉnh L: Kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Hữu T do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số 113/GĐKT-ĐK ngày 02-10-2024 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh L kết luận: Xe ô tô biển số 12C-125.28 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 04-11-2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe đạp nhãn Macce, màu sơn đen xám, thời điểm định giá tháng 9-2024 giá trị thiệt hại 850.000 đồng.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị can và các chứng cứ khác thu thập được, xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn, là đoạn đường thẳng hơi cong về phía bên trái, mặt đường được trải bê tông nhựa rộng 10,20m, tầm nhìn không bị che khuất; vạch tim đường màu vàng đơn đứt quãng phân chia hai chiều đường xe chạy; hai bên đường được kẻ vạch sơn màu trắng, vạch đơn nét liền phân chia phần đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ. Phần đường dành cho xe cơ giới bên phải rộng 3,55m; bên trái rộng 3,55m. Phần đường dành cho xe thô sơ bên phải rộng 1,50m; bên trái rộng 1,60m. Ngoài mép đường bên phải là lề cỏ rộng 1,4m; sát lề cỏ là hệ thống mương nước rộng 2,10m, sâu 0,70m; sát mép mương nước là lề cỏ rộng 0,60m. Bên phải đường được bố trí biển báo hiệu W.201a, W.245a và hệ thống gờ giảm tốc gồm 05 thanh có diện 2,95m x 4,50m. Xác định điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 12C-125.28 do Vi Văn H điều khiển với anh Nguyễn Hữu T nằm trên phần đường xe cơ giới bên phải theo hướng Hà Nội-Lạng Sơn. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp. Đối với Vi Văn H điều khiển phương tiện tham gia giao thông không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ về chú ý quan sát, chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ được cụ thể tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ G1. Đối với anh Nguyễn Hữu T tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát khi qua đường đã vi phạm vào khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, ngày 17-9-2024 và ngày 01-12-2024, Vi Văn H đã tự nguyện thỏa thuận với người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là ông Nguyễn Hữu C (bố đẻ bị hại), bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Hai bên cam kết không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Vật chứng: Hiện đang tạm giữ chưa xử lý gồm 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 990192000725 mang tên Vi Văn H.

Cáo trạng số: 05/CT-VKSCL ngày 03 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn H đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng, không oan, sai và đề nghị được trả lại giấy phép lái xe ô tô cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Hữu C khai trong quá trình điều tra: Ông là bố đẻ của bị hại Nguyễn Hữu T, ông xác nhận nội dung diễn biến vụ tai nạn như bị cáo đã khai. Bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông do ông là người đại diện nhận đủ số tiền 120.000.000 đồng, theo giấy giao nhận tiền thỏa thuận bồi thường giữa hai gia đình ngày 17-9-2024 và giấy biên nhận

tiền ngày 01-12-2024. Nay gia đình ông không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng, sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Vi Văn H đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại anh Nguyễn Hữu T số tiền 120.000.000 đồng, theo giấy giao nhận tiền thỏa thuận bồi thường giữa hai gia đình ngày 17-9-2024 và giấy biên nhận tiền ngày 01-12-2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 990192000725 mang tên Vi Văn H.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Quốc hội, bị cáo Vi Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Nguyễn Hữu C vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Xét thấy, người vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của ông Nguyễn Hữu C không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hữu C.

[2] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 04

giờ 15 phút ngày 07-9-2024 tại Km43+800 Quốc lộ A thuộc địa phận thôn Làng Chiềng, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Vi Văn H điều khiển xe ô tô biển số 12C-125.28 do không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ đã va chạm với anh Nguyễn Hữu T đi bộ dắt xe đạp qua đường gây ra tai nạn. Hậu quả bị hại anh Nguyễn Hữu T tử vong, 01 xe đạp hư hỏng giá trị thiệt hại 850.000 đồng. Xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Vi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ, hậu quả gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển xe tham gia giao thông không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Từ những nhận định tại các đoạn [3], [4] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vi Văn H đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Vi Văn H có nhân thân tốt vì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và được người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị hại cũng có lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Vi Văn H có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, bản thân làm nghề buôn bán nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Vi Văn H đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại anh Nguyễn Hữu T số tiền 120.000.000 đồng, theo giấy giao nhận tiền thỏa thuận bồi thường giữa hai gia đình ngày 17-9-2024 và giấy biên nhận tiền ngày 01-12-2024, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đây là sự tự nguyện của hai bên gia đình, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy, Hội đồng xét xử cần ghi nhận thỏa thuận này.

[9] Vấn đề liên quan: Đối với anh Nguyễn Hữu T đi bộ tham gia giao thông ngày 07-9-2024 không chấp hành quy tắc giao thông về đi qua đường và chú ý quan sát, vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, anh Nguyễn Hữu T đã tử vong nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 990192000725 mang tên Vi Văn H là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Xác nhận ngày 28-10-2024 và ngày 03-12-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho bị cáo Vi Văn H xe ô tô biển số 12C-125.28 cùng các giấy tờ xe có liên quan và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu SanDisk Ultra dung lượng 64gb; ngày 03-12-2024 đã trả lại ông Nguyễn Hữu C (là bố đẻ bị hại) xe đạp nhãn mác Macce, màu sơn đen xám.

[12] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quy định pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292, các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 21 tháng 01 năm 2025. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Vi Văn H đã bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại anh Nguyễn Hữu T tổng số tiền 120.000.000 đồng, theo giấy giao nhận tiền thỏa thuận bồi thường giữa hai gia đình ngày 17-9-2024 và giấy biên nhận tiền ngày 01-12-2024.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Vi Văn H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 990192000725, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 21-01-2019, có giá trị đến ngày 21-02-2029 mang tên Vi Văn H.

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 03 tháng 01 năm 2025).

5. Về án phí: Bị cáo Vi Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Phan Thị Thanh Huyền